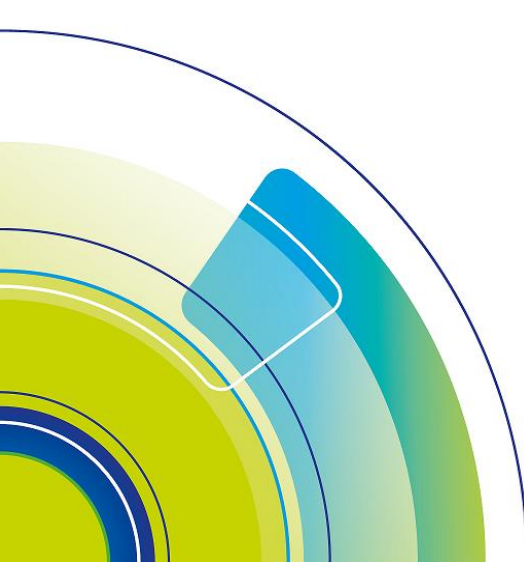




BÁO CÁO
THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP
Q3/2025
Ngày 27/10/2025



THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP TRẦM LẶNG.

- Tính đến cuối Quý 3/2025 ("Q3"), Thị trường TPDN có quy mô 1.321 nghìn tỷ đồng, tăng 2% so với quý trước và tương đương khoảng 11,5% GDP năm 2024.

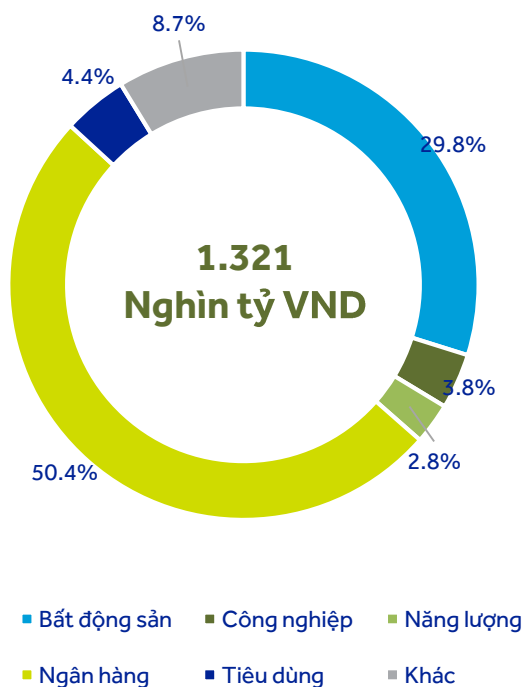
 Các xu hướng chính trong tháng Q3/2025:

Chỉ tiêu	Xu hướng	Những điểm nổi bật
Phát hành mới	Giảm	- Q3/2025 ghi nhận 139 đợt phát hành TPDN mới với giá trị 152,4 nghìn tỷ đồng giảm 24% số lượng đợt phát hành và giảm 36,6% giá trị phát hành mới so với Q2/2025. - Ngày 15/09/2025, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ("VPBank") phát hành trái phiếu ra quốc tế với giá trị 300 triệu USD, kỳ hạn 05 năm tại thị trường Hồng Kông, toàn bộ số vốn huy động được cam kết phân bổ cho các dự án xanh, xã hội, và bền vững. Với đợt phát này VPBank là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam phát hành trái phiếu xanh quốc tế.
Đáo hạn	Giảm	Giá trị trái phiếu đáo hạn trong Q4/2025 dự kiến 60 nghìn tỷ đồng, giảm 15% so với quý trước. Trong đó, ngành Bất động sản và Ngân hàng có giá trị đáo hạn lần lượt là 20,2 nghìn tỷ đồng và 23,7 nghìn tỷ đồng.
Chậm thanh toán gốc/lãi	Giảm	Tổng mệnh giá trái phiếu chậm thanh toán gốc/lãi Q3/2025 là 32,2 nghìn tỷ đồng giảm 39,4% so với quý Q2/2025. Trong đó, chiếm tỷ trọng lớn nhất là ngành Bất động sản 17,6 nghìn tỷ đồng.
Mua lại trước hạn	Tăng	- Tổng mệnh giá TPDN mua lại Q3/2025 là 100 nghìn tỷ đồng tăng nhẹ so với quý trước và tăng 42% so với cùng kỳ. - Trong quý cũng ghi nhận Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn, đơn vị thành viên của Tập đoàn Hưng Thịnh, đã hoàn tất việc mua lại toàn bộ 02 lô trái phiếu với giá trị 04 nghìn tỷ đồng theo yêu cầu mua lại bắt buộc từ đại diện người sở hữu trái phiếu vào tháng 06/2025.
Thị trường thứ cấp	Tăng	Giá trị giao dịch TPDN thứ cấp Q3/2025 đạt 392,3 nghìn tỷ đồng, tăng 14% so với quý trước. Ngành Bất động sản ghi nhận có giá trị giao dịch lớn nhất với 151,2 nghìn tỷ đồng, tiếp đến là ngành Ngân hàng với 143,7 nghìn tỷ đồng.

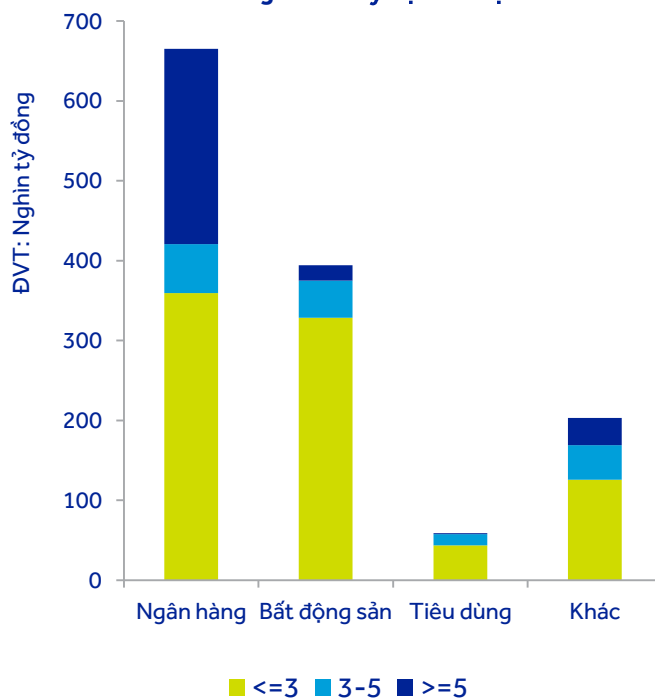
1. TRÁI PHIẾU ĐANG LƯU HÀNH

- Thị trường TPDN có quy mô khoảng 1.321 nghìn tỷ đồng trái phiếu lưu hành, trong đó trái phiếu Bất động sản và Ngân hàng chiếm hơn 80,2% tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành với giá trị lần lượt là 665,2 nghìn tỷ đồng và 394,2 nghìn tỷ đồng. Trong đó 65% trái phiếu đang lưu hành có kỳ hạn còn lại ít hơn 03 năm.

Hình 1: Tổng mệnh giá TPDN đang lưu hành tính theo từng nhóm ngành



Hình 2: Giá trị TPDN đang lưu hành theo nhóm ngành và kỳ hạn còn lại



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

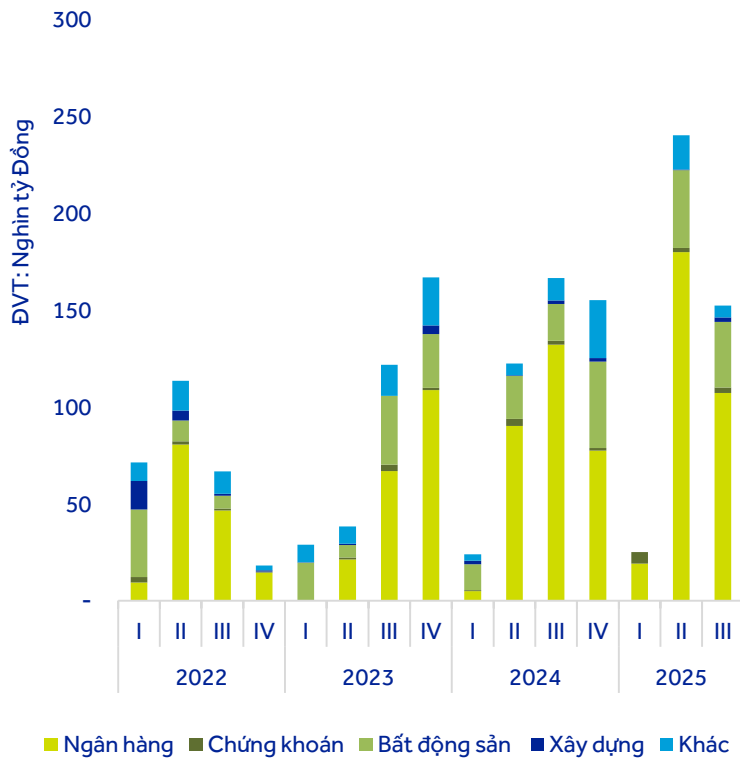
(*) TPDN đang lưu hành là trái phiếu chưa đáo hạn theo phương án phát hành.

2. PHÁT HÀNH MỚI

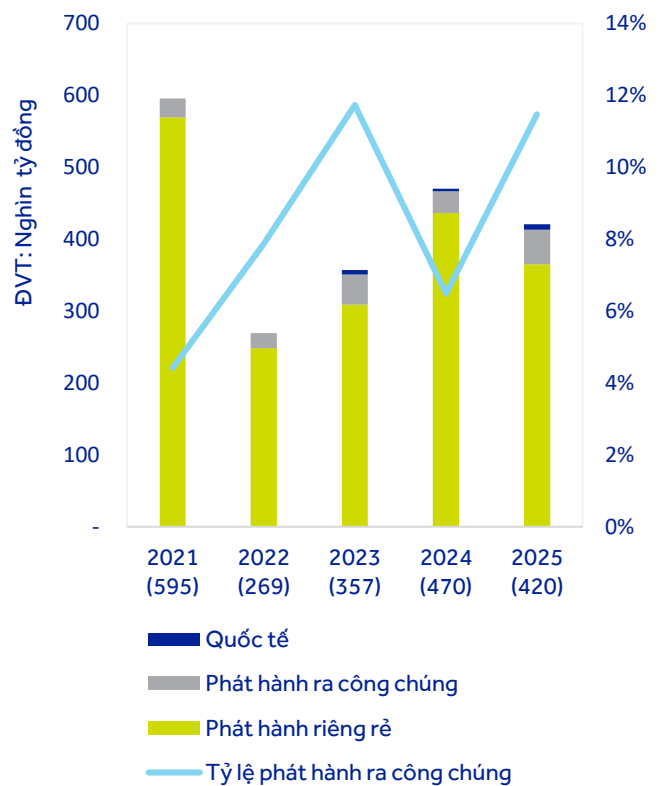
- Q3/2025 có 139 đợt phát hành mới với giá trị 152,4 nghìn tỷ đồng, tương tự như các quý trước giá trị phát hành lớn nhất vẫn tập trung cho trái phiếu do Ngân hàng phát hành tiếp theo sau là trái phiếu do các doanh nghiệp Bất động sản phát hành:
 - Nhóm ngành Ngân hàng ghi nhận giá trị phát hành Q3/2025 là 107,3 nghìn tỷ đồng, tương đương 60% giá trị phát hành quý trước. Tuy nhiên nếu xét toàn bộ giai đoạn 2022-2025, Q3/2025 vẫn ghi nhận có giá trị phát hành cao thứ 3 trong toàn bộ giai đoạn. Trong đó trái phiếu phát hành ra công chúng chiếm 45% tổng giá trị trái phiếu phát hành. Các Ngân hàng có giá trị phát hành lớn trong quý là Agribank (17,5 nghìn tỷ đồng), OCB (13,2 nghìn tỷ đồng), SHB (5,5 nghìn tỷ đồng).
 - Giá trị phát hành của trái phiếu Bất động sản là 33,8 nghìn tỷ đồng, tương đương 84% tỷ trọng phát hành của quý trước và cao hơn 77% so với cùng kỳ. Các tổ chức phát hành có giá trị phát hành cao nhất là Công ty Cổ phần Vinhomes (15 nghìn tỷ đồng), theo sau là Công ty Cổ phần Tập đoàn Vingroup (6 nghìn tỷ đồng), giá trị trái phiếu đang lưu hành của hai doanh nghiệp nêu trên lần lượt là 51,6 nghìn tỷ đồng và 47,5 nghìn tỷ đồng.

- Một số biểu đồ thống kê kỳ hạn và lãi suất trái phiếu phát hành giai đoạn 2022-2025.

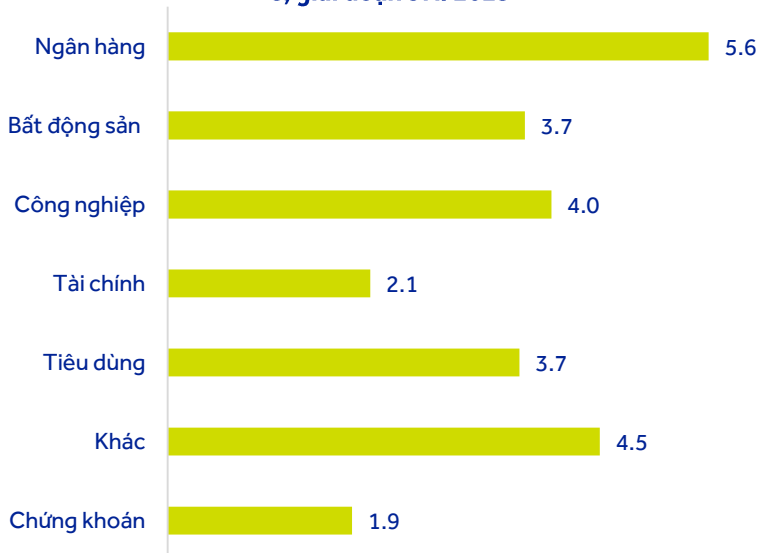
Hình 3: Giá trị TPDN phát hành mới theo từng nhóm ngành theo quý giai đoạn 2022 - 2025



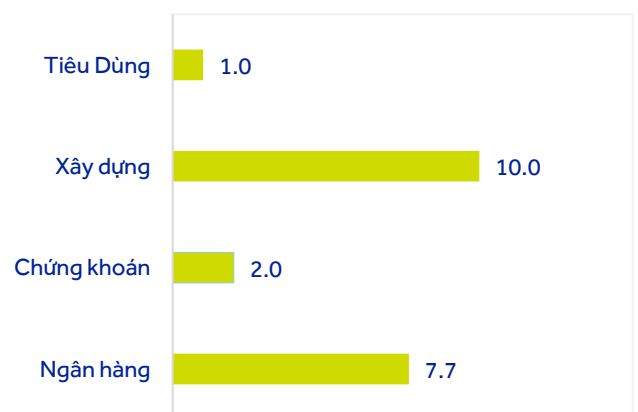
Hình 4: Tỷ trọng phát hành TPDN theo từng hình thức phát hành, giai đoạn 2021-2025



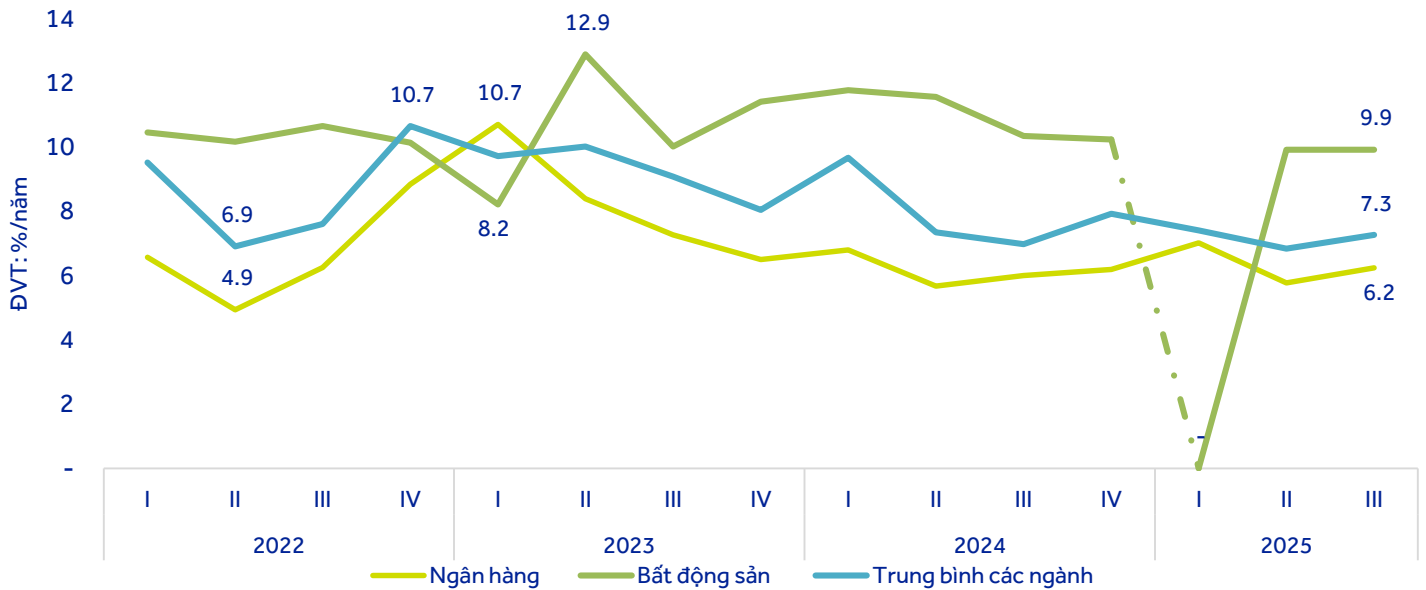
Hình 5: Kỳ hạn phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành cho phương thức phát hành riêng lẻ, giai đoạn 3H/2025



Hình 6: Kỳ hạn phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành cho phương thức phát hành ra công chúng, giai đoạn 3H/2025



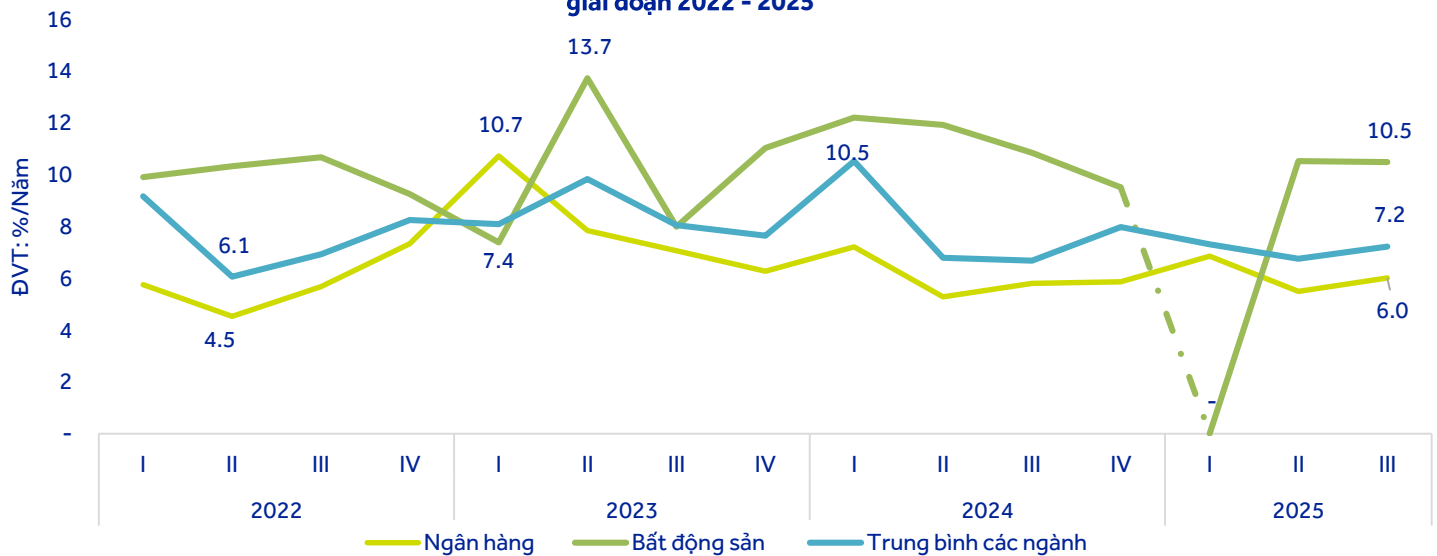
Hình 7: Lãi suất phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành giai đoạn 2022-2025



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

(*) Quý 1/2025 không ghi nhận giá trị phát hành mới của nhóm ngành Bất động sản.

Hình 8: Lãi suất phát hành TPDN trung bình có trọng số theo từng nhóm ngành, giai đoạn 2022 - 2025



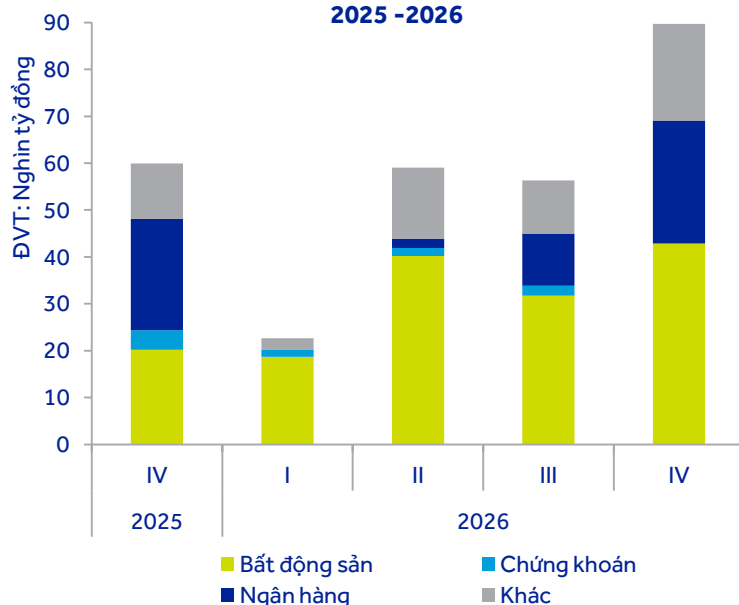
Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

(*) Quý 1/2025 không ghi nhận giá trị phát hành mới của nhóm ngành Bất động sản.

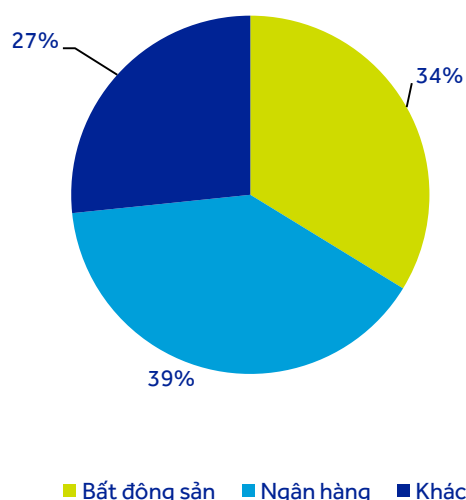
3. ĐÁO HẠN TRÁI PHIẾU

- Giá trị trái phiếu đáo hạn trong Q4/2025 dự kiến khoảng 60 nghìn tỷ đồng. Trong đó ngành Ngân hàng và Bất động sản chiếm tỷ lệ đáo hạn cao nhất.
- Chỉ xét riêng ngành Bất động sản, giá trị đáo hạn trong 12 tháng tiếp theo là 110,7 nghìn tỷ đồng. Trong đó, Tổ chức phát hành có tổng giá trị trái phiếu đáo hạn lớn nhất là Công ty Cổ phần Vinhomes với giá trị 16 nghìn tỷ đồng. Nếu tính giá trị phát hành của nhóm các công ty có liên quan thì tổng giá trị trái phiếu đáo hạn của Công ty Cổ phần Vinhomes và các công ty liên quan có giá trị 27,8 nghìn tỷ đồng, theo sau Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc NoVa 9,3 nghìn tỷ đồng và Công ty Cổ phần Tập đoàn Sovico là 7 nghìn tỷ đồng.

Hình 9: Giá trị TPDN đáo hạn theo quý, giai đoạn 2025 -2026

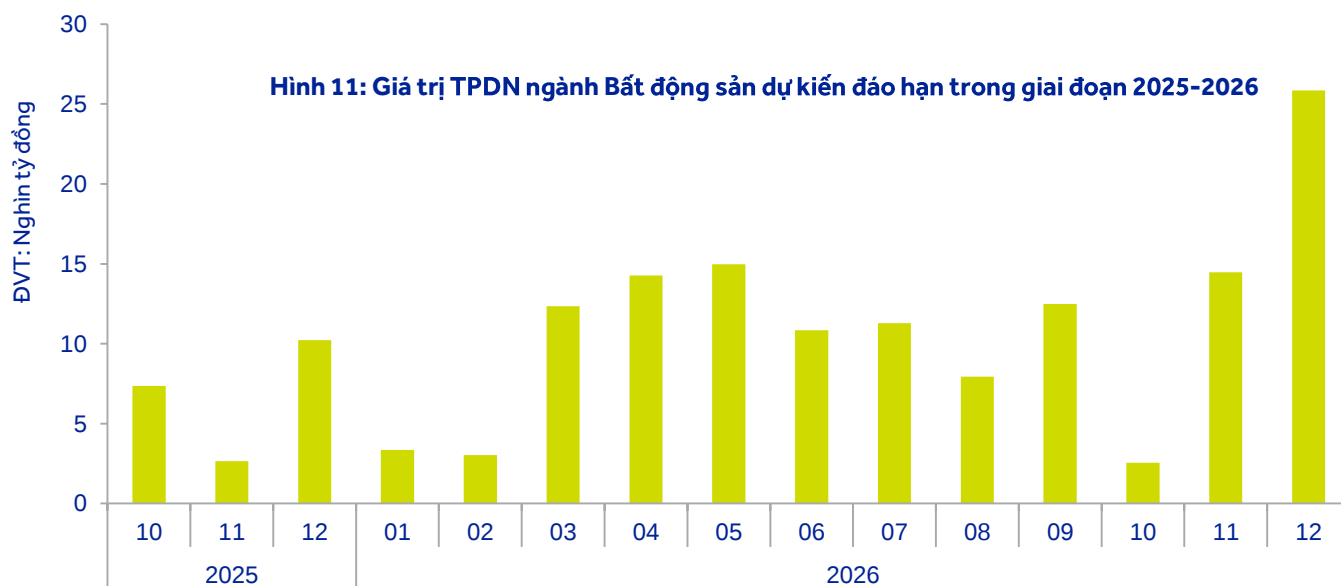


Hình 10: Tỷ trọng TPDN theo ngành đáo hạn trong Q4/2025



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

Hình 11: Giá trị TPDN ngành Bất động sản dự kiến đáo hạn trong giai đoạn 2025-2026

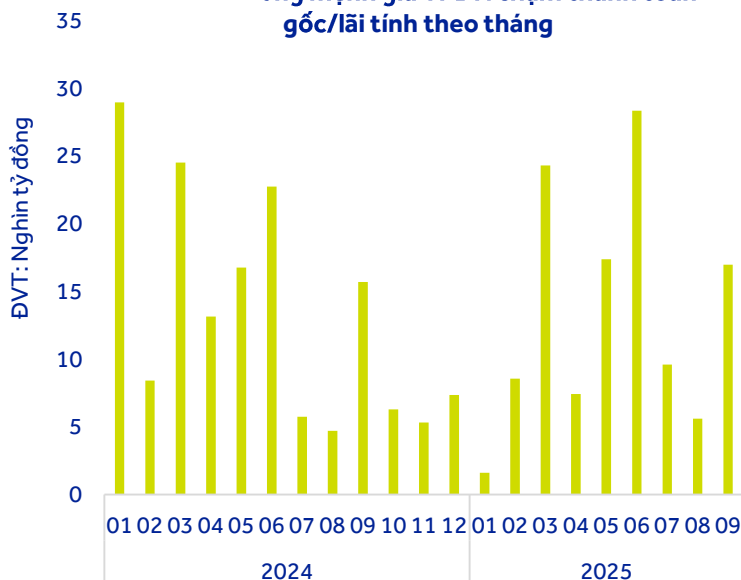


Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

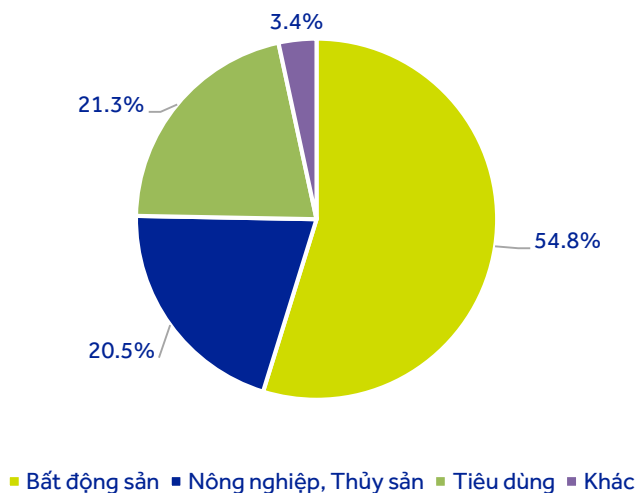
4. CHẬM THANH TOÁN GỐC/LÃI TRÁI PHIẾU

- Tổng mệnh giá trái phiếu chậm thanh toán gốc/lãi Q3/2025 là 32,2 nghìn tỷ đồng giảm 39,4% so với quý Q2/2025. Trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là ngành Bất động sản.

Hình 12: Tổng mệnh giá TPDN chậm thanh toán gốc/lãi tính theo tháng



Hình 13: Tổng mệnh giá TPDN chậm thanh toán gốc/lãi theo từng nhóm ngành Q3/2025

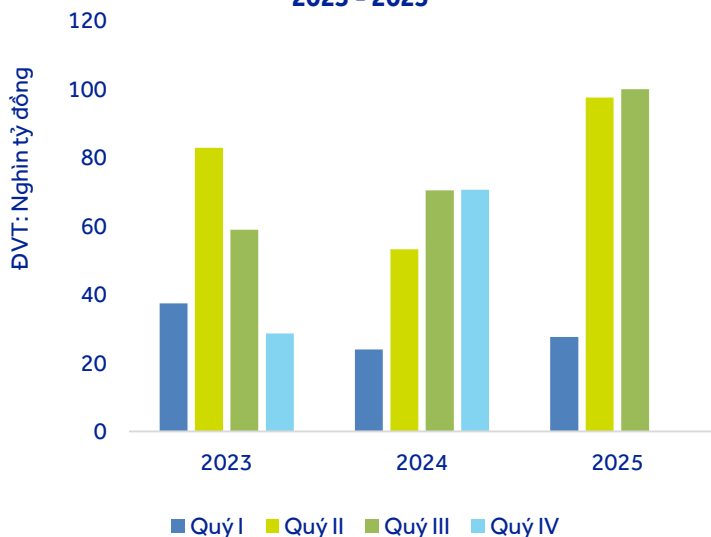


Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

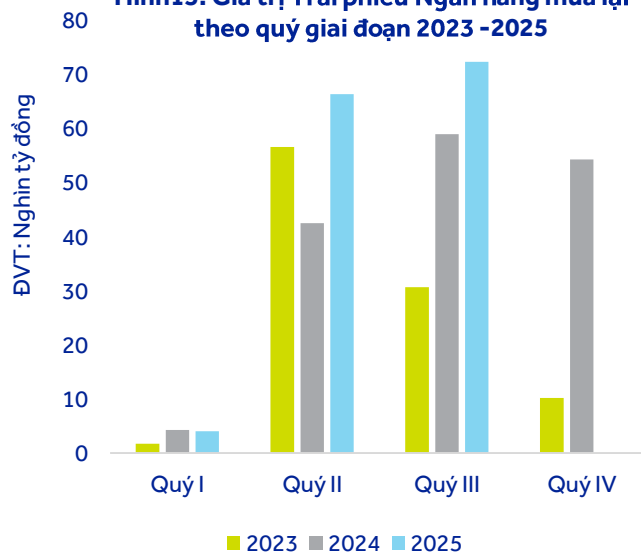
5. MUA LẠI TRƯỚC HẠN TRÁI PHIẾU

- Tổng mệnh giá TPDN mua lại Q3/2025 là 100 nghìn tỷ đồng tăng nhẹ so với quý trước và tăng 42% so với cùng kỳ.

Hình 14: Giá trị TPDN mua lại theo quý giai đoạn 2023 - 2025



Hình 15: Giá trị Trái phiếu Ngân hàng mua lại theo quý giai đoạn 2023 - 2025

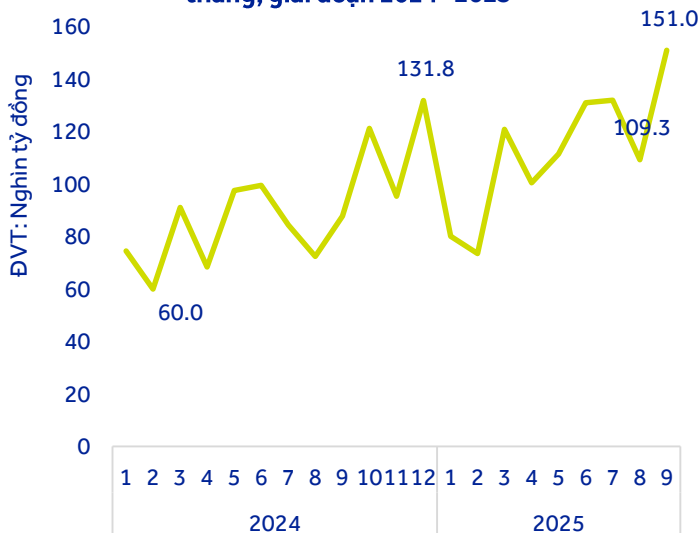


Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

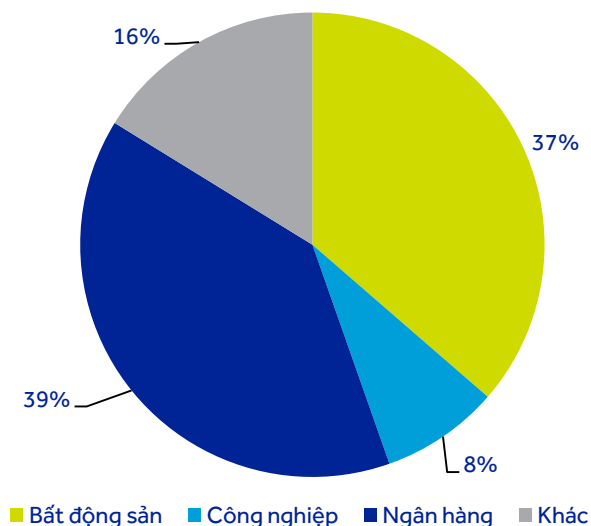
6. THỊ TRƯỜNG THỨ CẤP

- Giá trị giao dịch TPDN thứ cấp Q3/2025 đạt 392,3,9 nghìn tỷ đồng, tăng 14% so với quý trước. Ngành Bất động sản được ghi nhận có giá trị giao dịch lớn nhất với 151,2 nghìn tỷ đồng, tiếp đến là ngành Ngân hàng với 143,7 nghìn tỷ đồng.

Hình 16: Giá trị TPDN giao dịch thứ cấp theo tháng, giai đoạn 2024 -2025



Hình 17: Tỷ trọng giá trị giao dịch TPDN thứ cấp theo từng nhóm ngành Q3/2025



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

PHỤ LỤC I: TPDN PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ TRONG Q3/2025

STT	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	NGÀNH	GTPH (TỶ ĐỒNG)	MÃ TRÁI PHIẾU	LÃI SUẤT	NGÀY PHÁT HÀNH	KỲ HẠN (NĂM)
1	CTCP Hàng không Vietjet	Công Nghiệp	1.000	VJC12502	04 Kỳ đầu: 10,5%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 3,5%/năm, nhưng không thấp hơn 10,5%/năm	2/7/2025	5
2	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Xây dựng	300	CII12502	02 Kỳ đầu: 10,25%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 4,5%/năm, nhưng không thấp hơn 10%/năm	10/7/2025	5
3	CTCP TCO Holdings	Bất động sản	260	TCO42501	9%/năm	7/7/2025	1
4	CTCP Đầu tư Phát triển Bất động sản Thành Vinh	Bất động sản	500	TVR32501	9,2%/năm	17/7/2025	7
5	CT Tài chính Cổ phần Điện lực	Tài chính	215	EVF12501	- Kỳ đầu: 7%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 2,3%/năm	15/7/2025	3
6	CTCP Đầu tư Xây dựng New Tech	Bất động sản	885	NWT12501	- Kỳ đầu: 10,5%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 4,5%/năm, nhưng không thấp hơn 10,5%/năm	14/7/2025	3
7	CT TNHH Mặt trời Hạ Long	Tiêu dùng	384	SHL12503	04 Kỳ đầu: 9,1%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 5,6%/năm, nhưng không thấp hơn 10,3%/năm	21/7/2025	4
8	CT TNHH Mặt trời Hạ Long	Tiêu dùng	300	SHL12502	04 Kỳ đầu: 9,1%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 5,6%/năm, nhưng không thấp hơn 10,3%/năm	21/7/2025	3
9	CT TNHH Mặt trời Hạ Long	Tiêu dùng	200	SHL12501	04 Kỳ đầu: 9,1%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 5,6%/năm, nhưng không thấp hơn 10,3%/năm	21/7/2025	2
10	CTCP Kinh doanh F88	Tài chính	100	F8812504	10%/năm	10/7/2025	1
11	CTCP Đầu tư Phát triển Bất động sản Thành Vinh	Bất động sản	600	TVR32502	9,2%/năm	23/7/2025	7
12	CT TNHH Đầu tư Hạ tầng Nước – Bắc Giang	Tiện ích	60	DBG12501	04 Kỳ đầu: 8,5%/năm, 04 kỳ tiếp theo = LSTC + 3,7%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 5%/năm, nhưng không thấp hơn 10,3%/năm.	24/7/2025	10
13	CTCP VETC	Lĩnh vực khác	500	ETC42501	5%/năm	22/7/2025	5
14	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	Chứng khoán	800	VDS12503	8%/năm	22/7/2025	1
15	CTCP Đầu tư Phát triển Bất động sản Thành Vinh	Bất động sản	300	TVR32503	9,2%/năm	1/8/2025	6
16	CT TNHH Hưng Thắng Lợi Gia Lai	Nông nghiệp, Thủy sản	1.000	HTL12501	10,5%/năm	8/8/2025	3

17	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp	Bất động sản	500	BCM12501	- Kỳ đầu: 10,3%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 4%/ năm, nhưng không thấp hơn 10%/năm	6/8/2025	3
18	CTCP May - Diêm Sài Gòn	Bất động sản	490	MSG32501	9,2%/năm	12/8/2025	7
19	CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Chứng khoán	550	SHS12501	8%/năm	14/8/2025	1
20	CTCP Vinhomes	Bất động sản	7.000	VHM12502	11%/năm	15/8/2025	3.25
21	CTCP Vinhomes	Bất động sản	8.000	VHM12501	11%/năm	15/8/2025	3.5
22	CTCP Kinh doanh F88	Tài chính	100	F8812505	10%/năm	1/8/2025	1
23	CTCP Đầu tư Phát triển Bất động sản Thành Vinh	Bất động sản	600	TVR32504	9,2%/năm	13/8/2025	6
24	CT Tài chính Cổ phần Điện Lực	Tài chính	200	EVF12502	- Kỳ đầu: 6,9%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 2%/ năm.	18/8/2025	2
25	CT TNHH Chứng khoán ACB	Chứng khoán	200	ASS12501	6,5%/năm	18/8/2025	2
26	CTCP Kinh doanh F88	Tài chính	100	F8812506	10,5%/năm	18/8/2025	1.5
27	CTCP Phát triển Bất động sản Văn Phú	Bất động sản	250	VPI12502	10%/năm	15/8/2025	3
28	CTCP Năng lượng Bắc Hà	Năng lượng	325	BHB12501	9,5%/năm	20/8/2025	5
29	CTCP May - Diêm Sài Gòn	Bất động sản	500	MSG32502	9,2%/năm	25/8/2025	7
30	CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa – Vũng tàu	Bất động sản	200	HDC12501	02 Kỳ đầu: 11%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 4,5%/ năm, nhưng không thấp hơn 11%/năm	27/8/2025	3
31	CTCP May - Diêm Sài Gòn	Bất động sản	1.468	MSG32503	9,2%/năm	28/8/2025	7
32	CT TNHH Đầu tư và Phát triển Bất động sản Green Land	Bất động sản	315	GRL12501	10,5%/năm	28/8/2025	2
33	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp	Bất động sản	2.000	BCM12502	02 Kỳ đầu: 10,5%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 4,4%/ năm, nhưng không thấp hơn 10,3%/năm	29/8/2025	4
34	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	Chứng khoán	250	VND32501	7,5%/năm	27/8/2025	1
35	CT TNHH Đầu tư và Phát triển BĐS Trường Minh	Bất động sản	2.500	TRM32501	8,95%/năm	8/9/2025	1
36	CTCP Đầu tư Phát triển Bất động sản Thành Vinh	Bất động sản	610	TVR32505	9,2%/năm	9/9/2025	8
37	CTCP Chứng khoán Bảo Minh	Chứng khoán	200	BMS12501	8,5%/năm	9/9/2025	5

38	CTCP May - Diêm Sài Gòn	Bất động sản	500	MSG32504	9,2%/năm	12/9/2025	7
39	CTCP Công Nghệ Tài chính Encapital	Lĩnh vực khác	180	ECF12501	- Kỳ đầu: 9,5%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 4,5%/năm, nhưng không thấp hơn 9,5%/năm	3/9/2025	3
40	CTCP Chứng khoán Thiên Việt	Chứng khoán	300	TVS12501	7,5%/năm	15/9/2025	2
41	CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa – Vũng tàu	Bất động sản	300	HDC12502	02 Kỳ đầu: 10,5%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 4,5%/năm, nhưng không thấp hơn 10,5%/năm	4/9/2025	3
42	CTCP Hàng không Vietjet	Công Nghiệp	1.000	VJC12503	04 Kỳ đầu: 9,722%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 3%/năm, nhưng không thấp hơn 9,722%/năm	24/9/2025	5
43	CTCP Chứng khoán MB	Chứng khoán	500	MBS12501	02 Kỳ đầu: 7%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 2,2%/năm.	25/9/2025	2
44	CTCP Tập đoàn Vingroup	Bất động sản	2.500	VIC12509	11%/năm	29/9/2025	2
45	CTCP Tập đoàn Vingroup	Bất động sản	3.500	VIC12510	11%/năm	30/9/2025	2

(*) không bao gồm TPDN do Ngân hàng phát hành trong Q3/2025.

PHỤ LỤC II: TPDN PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG TRONG Q3/2025

STT	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	NGÀNH	GTPH (TỶ ĐỒNG)	MÃ TRÁI PHIẾU	LÃI SUẤT	NGÀY PHÁT HÀNH	KỲ HẠN (NĂM)
1	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Xây dựng	2.000	CII425001	04 Kỳ đầu: 10%/năm, - Các kỳ sau = LSTC + 3,5%/năm.	18/8/2025	10
2	CTCP Thành Thành Công – Biên Hòa	Tiêu dùng	499	SBT425001	9,5%/năm	12/9/2025	1

(**) không bao gồm TPDN do Ngân hàng phát hành ra công chúng trong Q3/2025.

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)
trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 7300 7000 (x1043)
trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng
(+84 28) 7300 7000 (x1049)
hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 7300 7000 (x1042)
chiltk@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích Trái phiếu

Võ Diệu Phương Tuyền
(+84 28) 7300 7000 (x1110)
tuyenvdp@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng
(+84 28) 7300 7000 (x1044)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn
(+84 28) 7300 7000 (x1051)
toanpd@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu
(+84 28) 7300 7000 (x1052)
huvvp@acbs.com.vn

CVPT – Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt
(+84 28) 7300 7000 (x1048)
datdt@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh
(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh
(+84 28) 7300 6879 (x1120)
thanhtt@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức), cao hơn 20%, $E(R) \geq 20\%$

KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) thấp hơn 20%, và cao hơn 10%, $10\% \leq E(R) < 20\%$

TRUNG LẬP: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -10%, và thấp hơn 10%, $-10\% \leq E(R) < 10\%$

KÉM KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $-20\% \leq E(R) < -10\%$

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $E(R) < -20\%$

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung từ nội dung bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2023). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.